

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN H

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH CAO BẰNG

Bản án số: 09/2018/HS-ST

Ngày 30/7/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nông Thị Huyền

Ông Nông Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Chu Văn Duy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tham gia phiên tòa: Bà Bé Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, Cao Bằng, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2018/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 30/12/1974, tại: Xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Nơi cư trú: Xóm K, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức C và bà Nông Thị Đ (đã chết); vợ Nguyễn Thị L, có 02 con; tiền sự: Không. Tiền án: 01 tiền án; Nhân thân: Ngày 21/06/2011, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng xử phạt 7 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đến ngày 28 tháng 8 năm 2016 chấp hành án xong trở về địa phương. Bị cáo bị bắt từ ngày 29/01/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện H, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1975, vắng mặt.

Trú tại: Xóm Kt, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Người làm chứng:

1. Anh Nông Văn H, sinh năm 1986, có mặt.

Trú tại: Xóm, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

2. Anh Nông Văn Tr, sinh năm 1985, có mặt.

Trú tại: Xóm C, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 29/01/2018, tổ công tác Công an huyện Hà Quảng, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn N, có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại lán trông mía của bị cáo.

Vật chứng thu giữ: Trong túi bên phải áo khoác màu xanh trên người bị cáo mặc 03 gói, gồm:

+ 01 gói giấy màu tím than, bên trong là 01 gói giấy bạc màu vàng (loại giấy trong bao thuốc lá), bên trong có chứa 01 cục nhỏ màu trắng.

+ 01 gói ni lông màu trắng buộc bằng dây nịt màu vàng, bên trong có 12 gói giấy bạc màu vàng (loại giấy bên trong bao thuốc lá), bên trong 12 gói giấy đều chứa chất bột màu trắng.

+ 01 gói giấy bạc màu vàng (loại giấy bên trong bao thuốc lá), bên trong có chứa chất bột màu trắng. (Theo lời khai của Nguyễn Văn N tất cả số chất bột màu trắng và cục nhỏ màu trắng đều là heroine);

Thu trong túi bên trái áo khoác 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có 01 kim tiêm cũ đã qua sử dụng và **01 lọ dung dịch không màu nhãn hiệu Novocain** chưa sử dụng.

Thu trong túi phải áo khoác màu nâu treo ở đầu lán 01 điện thoại màu trắng nhãn hiệu IPHONE 4 cũ đã qua sử dụng, có số IMEI: 013034009524848 và 01 điện thoại màu đen viền xanh nhãn hiệu MASSTER cũ đã qua sử dụng, có số IMEI: 301014170314279. Thu trong túi bên trái 01 ví da màu nâu nhãn hiệu Robettro, bên trong ví có số tiền 500.000đ (gồm 05 tờ tiền, loại mệnh giá 100.000đ) và 01 lược lam cũ đã qua sử dụng. Tổ công tác đã đưa bị cáo cùng tang vật về Công an huyện H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 30/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiến hành khám xét nhà ở và lán ở ruộng mía của bị cáo N tại Xóm K, xã P, huyện H, tỉnh

Cao Bằng. Quá trình khám xét nhà ở thu giữ 02 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 mảnh giấy bạc màu vàng ở trên bàn, ngay cạnh đầu giường tại buồng ngủ của bị cáo N; 02 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 mảnh giấy bạc màu trắng trên nóc tủ lạnh tại phòng khách; 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có 2 lõi lam cũ đã qua sử dụng ở trong tủ tại phòng khách và thu dưới bàn uống nước ở phòng khách: 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 mảnh giấy bạc màu vàng. Quá trình khám xét lán ở ruộng mía thu giữ: 02 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 mảnh giấy bạc màu vàng ở dưới chiếu tại giường ngủ bên trong lán. Tất cả số vật chứng trên đều được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành cân số chất bột màu trắng thu giữ được khi bắt bị cáo N ngày 29/01/2018 có khối lượng tịnh 0,66 gam và ra Quyết định trưng cầu giám định số 05 gửi mẫu giám định là: 01 phong bì thư mặt trước ghi: “Mẫu gửi giám định của Nguyễn Văn N – SN: 1974, mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 29/01/2018”. Mặt sau phong bì có chữ ký của bị cáo N và các thành phần khác tham gia, đóng 04 dấu giáp lai theo quy định gửi phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng yêu cầu giám định: Mẫu gửi giám định có phải ma túy không? Là loại ma túy gì?

Tại Bản kết luận giám định số 42/GĐMT ngày 09/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy loại: heroine”.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo N đã khai số heroine mà cơ quan điều tra bắt được vào ngày 29/01/2018 là bị cáo mua với Dương Vi Ng, trú tại Bản B, xã P Ngọc, huyện Hà Q, Cao Bằng. Vào khoảng lúc 19 giờ, ngày 29/01/2018, bị cáo đang ở nhà thì Ng điện thoại hỏi “có lấy không” (ý là lấy heroine không?). Bị cáo N trả lời “có, lấy cho 1.000.000đ”. Ng hỏi “Đợi ở đâu?” N trả lời “ở mỏ nước ngay đầu làng xóm K”. Đến khoảng 20 giờ, N nhận được điện thoại của Ng nói “sắp đến rồi”. N đi từ nhà ra nơi hẹn, đợi khoảng 15 phút thì Ng đi xe taxi màu trắng đến. N bước vào cạnh xe taxi, Ng đưa cho N 01 gói giấy tím than, bên trong chứa heroine, N đưa cho Nghĩa 1.000.000đ, Hai bên trao đổi qua cửa kính xe. Sau đó, Ng đi xe taxi theo hướng lên thị trấn X, huyện H, còn N lấy heroine và đi về nhà. Vào buồng, N tách lấy 01 ít để sử dụng rồi N để 01 cục nhỏ trong gói giấy tím than gói lại để chia sau. Số còn lại, N chia ra thành 13 gói nhỏ rồi lấy 12 gói gói vào trong túi ni lông, buộc lại bằng dây nịt màu vàng, còn 01 gói để bên ngoài ý định để sử dụng. Sau đó, N lấy tất cả số heroine vào túi áo khoác bên phải đang mặc trên người rồi đi ra vườn mía. Khi đến lán trông mía ở ngoài ruộng

thì bị tổ công tác Công an huyện H phát hiện, bắt giữ. Số heroine trên, N khai nhận mua về để bán lẻ kiếm lời và sử dụng.

Ngoài lần bị bắt quả tang, tại cơ quan điều tra N còn khai nhận cụ thể như sau:

Nguyễn Văn N là đối tượng nghiện ma túy (heroine). N thường xuống bến xe khách thành phố Cao Bằng mua heroine với nhiều người đàn ông khác nhau, mỗi lần mua 100.000đ được 01 gói heroine để sử dụng, (Những người này N đều không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của từng người). Qua các đối tượng nghiện khác N biết được Dương Vi Ng, có heroine để bán, N bắt đầu mua heroine với Ng, trong tháng 12 năm 2017, N mua với Ng 02 lần. Lần đầu tiên, mua với số tiền 500.000đ (Không nhớ cụ thể ngày). Lần thứ 2 vào khoảng cuối tháng 12 năm 2017 mua với số tiền 1.000.000đ. Hình thức giao dịch trong cả 2 lần đều bằng cách N gọi điện cho Ng biết số tiền mua heroine rồi 2 bên hẹn địa điểm giao dịch tại mỏ nước ngay đầu làng K, xã P, huyện H, Cao Bằng. Sau khi trao đổi, đến khi nhận được điện thoại Ng gọi thông báo đã đến nơi thì N đi ra mỏ nước để nhận heroine. Mỗi lần N đều đến bằng xe taxi và ngồi trong xe taxi đưa heroine cho N, còn N nhận heroine và đưa tiền cho Ng qua cửa kính của xe.

Số heroine mua về, N dùng lưới lam chia nhỏ thành từng gói nhỏ gói trong giấy bạc của bao thuốc lá. Lần đầu tiên mua với Ng với số tiền 500.000đ, N chia được khoảng 12 gói, số heroine này, N để sử dụng cho bản thân. Bắt đầu từ cuối tháng 12 năm 2017, sau khi mua heroine với Ng với số tiền 1.000.000đ, N cũng đem chia thành từng gói nhỏ, được khoảng 24 gói. Số heroine này, N để sử dụng và bán cho con nghiện để kiếm lời.

Từ tháng 12/2017 đến trước ngày bị bắt quả tang, Nguyễn Văn N được bán heroine cho Nông Văn Tr, trú tại xóm C, xã P, huyện H, Cao Bằng 01 lần 01 gói nhỏ heroine vào khoảng cuối tháng 12/2017, được số tiền 100.000đ. Bán cho Nông Văn H, trú tại xóm K, xã P, huyện H, Cao Bằng 3 lần, mỗi lần 100.000đ; lần 1 vào ngày 26/01/2018; Lần 2 khoảng 10 giờ ngày 27/01/2018; Lần 3 vào khoảng 19 giờ ngày 27/01/2018.

Căn cứ vào kết luận giám định và các tài liệu thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện H đã ra quyết định khởi tố đối với Nguyễn Văn N về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Đối với Dương Vi Ng trong quá trình điều tra đã ra khỏi địa phương, hiện nay không biết ở đâu, do vậy không có cơ sở xử lý cùng vụ án, còn đối tượng Tr và H là những người mua ma túy với N về sử dụng, Công an huyện đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức là cảnh cáo.

Bản Cáo trạng số 09/CT-VKSHQ ngày 24 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, đã truy tố Nguyễn Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về hành vi phạm tội và điều luật như đã viện dẫn ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn N từ 10 đến 12 năm tù. Đề nghị tịch thu và tiêu hủy số ma túy là heroine và các mảnh giấy bạc, lưỡi lam, 01 lọ novocain. Tịch thu và phát mại sung công quỹ 02 chiếc điện thoại di động bị cáo đã dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy. 01 chiếc ví da cũ đã sử dụng và số tiền 500.000đ, không liên quan đến tội phạm, giữ lại số tiền 200.000đ để nộp án phí vụ án, số tiền còn lại và chiếc ví da trả cho bị cáo. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng, là có căn cứ pháp luật nên cần xem xét chấp nhận.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì thêm về Quyết định truy tố của VKS. Trong phần tranh luận cũng như lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì thêm, bị cáo biết mình đã phạm tội, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

(1) Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị Lê cho chồng là bị cáo Ngoan 500.000đ, đi mừng đám cưới. Khi bị bắt Công an đã thu giữ trong người bị cáo số tiền này, chị Lê không yêu cầu lấy lại mà để nộp tiền án phí cho bị cáo, nếu còn thừa thì trả lại cho bị cáo. Do vậy, chị Lê vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng gì đến quyền lợi của chị.

(2) Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

(3) *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và thừa nhận: Là con nghiện ma túy (heroin), N thường đến bến xe khách thành phố Cao Bằng mua heroine với nhiều người đàn ông không quen biết về sử dụng. Từ tháng 12/2017, N mua với Ng hai lần, lần đầu mua với số tiền 500.000đ về sử dụng, lần 2 mua với số tiền 1.000.000đ về chia thành 24 gói nhỏ để bán kiếm lời. Bị cáo N bán heroine cho Nông Văn Tr 01 lần 01 gói nhỏ vào khoảng cuối tháng 12/2017, được số tiền 100.000đ. Bán heroine cho Nông Văn H 3 lần, mỗi lần 100.000đ; (lần 1 vào ngày 26/01/2018; Lần 2 khoảng 10 giờ ngày 27/01/2018; Lần 3 vào khoảng 19 giờ ngày 27/01/2018). Đến khoảng 20 giờ, ngày 29/01/2018, bị cáo mua heroine với Dương Vi Ng, với số tiền 1.000.000đ, tại mỏ nước ngay đầu làng xóm K. N mua heroine và đi về nhà, vào buồng, N tách lấy 01 ít để sử dụng rồi để 01 cục nhỏ trong gói giấy tím than gói lại, cho vào túi áo khoác bên phải đang mặc trên người rồi đi ra vườn mía. Khi đến lán trồng mía ở ngoài ruộng thì bị tổ công tác Công an huyện H phát hiện, bắt giữ cả người và ma túy (heroin) với khối lượng là 0,66 gam, bị cáo xác nhận mua về sử dụng và bán kiếm lời.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy ” theo điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 về tội mua bán trái phép chất ma túy của Bộ luật hình sự quy định rõ:

“ 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

- a)
- b) Phạm tội 02 lần trở lên;
- c) Đối với 02 người trở lên;
- d)....
- q) Tái phạm nguy hiểm
-”

(4) *Tính chất của vụ án:* Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, ma túy là tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, là nguyên nhân lây lan và phát triển

căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các quốc gia khác trên thế giới đều kiên quyết bài trừ ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bị cáo N có trình độ văn hóa 6/12, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết xã hội, biết rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật. Song bị cáo coi thường pháp luật, muốn có tiền bằng thu lợi bất chính nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội.

(5) *Về tình tiết định khung hình phạt:* Phạm tội lần này với lỗi cố ý, bị cáo đã mua và bán ma túy cho hai người và mua bán nhiều lần, năm 2011 Tòa án nhân dân huyện H xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 28/8/2016 mới chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích nay lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đây là các tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại các điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

(6) *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự, trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú về những lần mua bán trái phép chất ma túy trước lần bị bắt quả tang; gia đình bị cáo có người chú ruột là liệt sỹ đã hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, người chú này chưa có gia đình, vợ, con, từ nhỏ ở với gia đình bị cáo. Bản thân bị cáo trực tiếp hưởng khói cho người chú này, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

(7) *Về nhân thân của bị cáo:* Bị cáo là người có nhân thân xấu, không chịu tu dưỡng rèn luyện phẩm chất đạo đức, năm 1994 bị xử phạt hành chính về hành vi tổ chức dùng chất ma túy, đã sử dụng ma túy từ năm 1999 lúc đầu hút, hít (heroin) sau đó chuyển sang tiêm chích ma túy (heroin). Năm 1999 Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 24 tháng tù, về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 20.000.000đ, năm 2006 đưa vào cơ sở chữa bệnh và lao động bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động tỉnh Cao Bằng thời gian 12 tháng. Năm 2008 đưa vào cơ sở chữa bệnh và lao động bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động tỉnh Cao Bằng thời gian 12 tháng. Năm 2011 Tòa án nhân dân huyện H xử phạt bị cáo 7 năm tù, về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đến nay 28/8/2016 chấp hành án xong về địa phương. Vậy mà bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, cải tạo bản thân mình, đến ngày 29/01/2018 lại

bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thể hiện bị cáo luôn coi thường pháp luật và không có ý thức cải tạo bản thân trở thành người lương thiện, do vậy, cần cân nhắc mức án phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ít cho gia đình và xã hội.

(8) *Về hình phạt bổ sung:* Đối với loại tội phạm này, ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Song xét thấy bị cáo hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có thu nhập gì, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

(9) *Các vấn đề khác:* Bị cáo N khai nhận nhiều lần được mua heroine với Dương Vi Ng, nhưng trong giai đoạn điều tra, Ng đã đi khỏi địa phương và không xác định được Ng đang ở đâu, không tiến hành lấy lời khai, đối chất được nên không đủ cơ sở để xử lý trong vụ án.

Đối với Nông Văn H và Nông Văn Tr là những người nghiện ma túy, nhiều lần mua heroine với N để sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

(10) *Về vật chứng của vụ án:*

- Thu trong túi bên phải áo khoác màu xanh trên người Nguyễn văn N mặc 03 gói, gồm: 01 gói giấy màu tím than, bên trong là 01 gói giấy bạc màu vàng (loại giấy trong bao thuốc lá), bên trong có chứa 01 cục nhỏ màu trắng; 01 gói ni lông màu trắng buộc bằng dây nịt màu vàng, bên trong có 12 gói giấy bạc màu vàng (loại giấy bên trong bao thuốc lá), bên trong 12 gói giấy đều chứa chất bột màu trắng; 01 gói giấy bạc màu vàng (loại giấy bên trong bao thuốc lá), bên trong có chứa chất bột màu trắng. Số chất bột và cục nhỏ màu trắng trên đã được cân xác định có khối lượng 0,66 gam, đã tách một mẫu gửi giám định, theo Kết luận giám định là ma túy, loại heroine và được niêm phong lại theo đúng quy định. Trong túi bên trái áo khoác: 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có 01 kim tiêm cũ đã qua sử dụng và 01 lọ dung dịch không màu nhãn hiệu Novocain chưa sử dụng.

- Thu tại nhà ở của Nguyễn Văn N: Thu giữ 02 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 mảnh giấy bạc màu vàng ở trên bàn, ngay cạnh đầu giường tại buồng ngủ của N; Trên nóc tủ lạnh tại phòng khách: 02 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 mảnh giấy bạc màu trắng; Trong tủ tại phòng khách: 01 gói giấy bạc màu vàng bên

trong có 2 lưới lam cũ đã qua sử dụng và thu dưới bàn uống nước ở phòng khách: 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 mảnh giấy bạc màu vàng.

- Thu tại lán ở ruộng mía của Nguyễn Văn N: Thu giữ 02 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 mảnh giấy bạc màu vàng ở dưới chiếu tại giường ngủ bên trong lán.

Các vật chứng nêu trên, ma túy (heroine), các mảnh giấy bạc, lưới lam, 01 lọ dung dịch không màu nhãn hiệu Novocain, cần tịch thu và tiêu hủy.

- Thu giữ bên trong túi phải áo khoác màu nâu treo ở đầu lán 01 điện thoại màu trắng nhãn hiệu IPHONE 4 cũ đã qua sử dụng, có số IMEI: 013034009524848 và 01 điện thoại màu đen viền xanh nhãn hiệu MASSTER cũ đã qua sử dụng, có số IMEI: 301014170314279. 02 chiếc điện thoại di động này bị cáo đã dùng để gọi liên lạc mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, cần tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà nước.

- 01 ví da màu nâu nhãn hiệu Robetto, không liên quan đến tội phạm, bên trong ví có số tiền 500.000đ (gồm 05 tờ tiền, loại mệnh giá 100.000đ có số sê ri lần lượt như sau: IP10154828, LE11457010, HP13025070, HE08455898, XT11256533) là tiền chị Nguyễn Thị L đưa cho bị cáo N đi mừng đám cưới, chị L không yêu cầu lấy lại mà để nộp án phí vụ án, nếu thừa thì trả cho bị cáo .

(9) *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm b, c, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt: Nguyễn Văn N 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 29/01/2018.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy: + 01 phong bì thư niêm phong bên trong có chứa chất bột màu trắng. Mặt trước phong bì ghi "Vật chứng vụ Nguyễn Văn ngoan SN: 1974 mua bán trái phép chất ma túy bắt ngày 29/01/2018". Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 04 hình con dấu của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng.

+ 01 phong bì thư niêm phong: Mặt trước ghi "khám xét 1 phát hiện thu giữ tại buồng ngủ thứ nhất ở ngay trên bàn ngay cạnh đầu giường có hai mảnh giấy bạc màu vàng và một mảnh giấy bạc màu trắng".

+ 01 phong bì thư niêm phong mặt trước ghi "Khám xét 2 phát hiện thu giữ trên nóc tủ lạnh tại phòng khách có 2 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 mảnh giấy bạc màu trắng".

+ 01 phong bì thư niêm phong mặt trước ghi "Khám xét 3 phát hiện và thu giữ trong tủ tại phòng khách có một gói giấy bạc màu vàng bên trong có 02 lưỡi lam cũ đã qua sử dụng".

+ 01 phong bì thư niêm phong mặt trước phong bì ghi "Khám xét 4 phát hiện thu giữ ngay dưới bàn uống nước ở phòng khách có một mảnh giấy bạc màu vàng và một mảnh giấy bạc màu trắng".

+ 01 phong bì thư niêm phong mặt trước ghi "phát hiện, thu giữ dưới chiếu ở giường ngủ bên trong lán có hai mảnh giấy bạc màu trắng và một mảnh giấy bạc màu vàng". Tất cả các phong bì trên đều được niêm phong mặt sau có chữ ký giáp lai của những người tham gia niêm phong.

+ 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 01 kim tiêm đã qua sử dụng và 01 lọ dung dịch không màu mang nhãn hiệu Novocain và 01 lưỡi lam cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại màu trắng nhãn hiệu Iphone 4 cũ đã qua sử dụng có số IMEI: 013034009524848; 01 (một) điện thoại màu đen viền xanh nhãn hiệu Masstel cũ đã qua sử dụng có số IMEI: 301014170314279.

- Giữ lại số tiền 200.000đ để nộp án phí khi bản án có hiệu lực pháp luật. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn N, 01 ví da màu nâu nhãn hiệu Robetto và số tiền 300.000đ.

Vật chứng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã chuyển giao đến Chi cục thi hành án dân sự huyện H vào ngày 24/4/2018.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh, huyện:
- Công an huyện H;
- THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã P;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS; THAHS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Sơn